TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 195/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1998;
Địa chỉ: ấp Hoà H, xã Phước H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Lâm Hoàng P, sinh năm 1995;
Địa chỉ: ấp Trà C, xã Phước H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Tuyết N với anh Lâm Hoàng P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Trần Thị Tuyết N với anh Lâm Hoàng P tự nguyện thống nhất thỏa thuận ly hôn với nhau.

- Về con chung: chị Trần Thị Tuyết N với anh Lâm Hoàng P thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau: anh P đồng ý giao con chung tên Lâm Bảo Q, sinh ngày 14/5/2021 cho chị N nuôi dưỡng; chị N đồng ý giao con chung tên Lâm Bảo N, sinh ngày 21/6/2016 cho anh P nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu N).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: chị Trần Thị Tuyết N với anh Lâm Hoàng P xác định tự thoả thuận không có tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: chị Trần Thị Tuyết N với anh Lâm Hoàng P thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Trần Thị Tuyết N với anh Lâm Hoàng P tự nguyện thống nhất thỏa thuận do chị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.713.000 đồng theo biên lai thu số 0000553 ngày 18/12/2023. Hoàn trả lại cho chị N số tiền còn lại là 1.563.000 đồng nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC. THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Diệp Hồng Tân